

SỐ 266

KINH PHẬT THUYẾT A-DUY-VIỆT TRÍ GIÀ

Hán dịch: Đời Tây Tấn, Tam tạng Pháp sư Trúc Pháp Hộ, người nước Nguyệt Thị.

QUYỂN THƯỢNG

Phẩm 1: PHÁP LUÂN KHÔNG THOÁI CHUYỂN

Nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật đang thuyết pháp độ sinh trong khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ, cùng với chúng Đại Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị.

Lúc này, khoảng gần sáng, Đức Thế Tôn bắt đầu nhập Chánh định Ly Cấu quang. Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cũng nhập Chánh định Phổ minh, còn Bồ-tát Di-lặc thì hướng dẫn các Bồ-tát nhập Chánh định Phổ hiển.

Bấy giờ, Hiền giả Xá-lợi-phất sau lúc ngủ nghỉ đã thức dậy, ra khỏi phòng mình, tự nhủ là sẽ đi đến chỗ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi và muốn vào thẳng phòng, nhưng chưa kịp vào thì chợt thấy căn phòng của Phật rồi đi tiếp về phía trước, lại thấy mười muôn hoa sen nhiều không thể tính kể đang vây quanh phòng ở của Phật, lại nghe từ xa có tiếng nhạc lớn vọng lên rất rõ, rồi từ đóa hoa sen lớn ấy phát ra ánh sáng chiếu khắp khu lâm viên Kỳ-đà cùng khắp thành Xá-vệ, không đâu không thấy, cảnh giới Phật trong tam thiên đại thiên thủy đều được chiếu sáng rực rỡ. Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất liền dừng bước, cố nán lại mà không có ý chờ đợi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, nhưng không tự biết Bồ-tát đang ở trong phòng, bèn đến trước phòng Bồ-tát, thấy Bồ-tát đang ngồi kiết già nhập định dáng vẻ hết mực an nhiên. Tôn giả Xá-lợi-phất liền búng ngón tay báo cho biết nhưng Bồ-tát vẫn bất động, cất tiếng gọi lớn mà cũng chẳng hề nhúc nhích. Hiền giả liền nhất tâm quán tưởng Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, hiện ra sự biến hóa cảm ứng rộng lớn như thế, lại thấy thân mình đang ở trên biển lớn, hết sức ngạc nhiên nên muốn rời khỏi căn phòng của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đang nhập định nhưng không thể rời được, liền dùng thần túc bay vọt lên hư không, nhưng lại bị vướng.

Tôn giả Xá-lợi-phất vận dụng hết thần lực mà vẫn không thể vượt lên được, lại thấy thân mình cùng Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi và cả căn phòng tự nhiên đi về hướng Đông, lúc này Tôn giả Xá-lợi-phất đứng trước Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, ngồi kiết già, chăm chú nhìn Bồ-tát không hề biết chán. Bấy giờ, cả hai vị đi về phương Đông vượt qua hàng hà sa số cõi Phật để đến cõi Phật này, thế giới ấy tên là Bất thoái chuyển âm, Đức Phật ở cõi ấy hiệu là Tối Tuyến Quang Minh Liên Hoa Khai Phẫu.

Tôn giả Xá-lợi-phất đi theo Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đến ra mắt Đức Phật ấy, tất cả lỗ chân lông của Phật đều hiện ra hoa sen, các hoa sen đó đều tỏa ra vòng ánh sáng đến bốn mươi muôn dặm chiếu sáng khắp cõi Phật trong tam thiên đại thiên. Các hoa sen ấy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

có cảnh bằng mười muôn thứ châu báu kỳ diệu và tòa Sư tử bằng kim cương đá, đá màu, vàng ròng, tất cả các vị Bồ-tát đều ngồi trên tòa ấy, các vị đó đều không lui sụt đối với đạo Vô thượng chánh chân, được pháp tổng trì, năm phép thần thông tự tại, đầy đủ pháp nhẫn, ba mươi hai tướng trang nghiêm thân mình. Từ rốn của Đức Như Lai Tối Tuyến Quang Minh Liên Hoa Khai Phẫu Chí Chân Đẳng Chánh Giác mọc ra hoa sen thanh tịnh không chút tì vết, với trăm ngàn màu sắc không thể kể xiết, có cảnh cuống bằng ngọc lưu ly xanh giao xen nhau, tòa ngồi bằng chiên-đàn tốt nhất cùng các thứ châu báu, dùng các thứ chuông báu kỳ lạ giăng treo khắp bốn phía. Tòa ngồi ấy còn trống, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi liền ngồi lên trên đó, rồi cùng với tòa Liên hoa sư tử ấy vụt biến lên cao tới cõi trời Tam thập tam, rồi trở lại nơi chỗ Đức Phật cúi đầu đảnh lễ, đi vòng quanh chỗ Phật ba vòng và đến trở lại ngồi trên hoa sen, chấp tay tự quy y Đức Thế Tôn. Lúc này, Đức Tối Tuyến Quang Minh Liên Hoa Khai Phẫu Như Lai Đẳng Chánh Giác liền hỏi Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Nhân giả từ đâu mà khổ công đi đến cõi nước này?

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Bạch Thế Tôn! Con từ thế giới Ta-bà đến đây.

Lúc bấy giờ, vị Bồ-tát theo hầu Đức Phật, hiệu là Nhu Âm Nhuyễn Hưởng Bồ-tát Đại sĩ, chí nguyện luôn gắn bó với đạo Vô thượng chánh chân, không thoái chuyển, liền từ trên hoa sen sửa lại y phục, quỳ thẳng chấp tay thưa hỏi Phật:

–Cõi Ta-bà ấy cách đây bao xa?

Phật bảo:

–Về phương Tây, cách cõi này hằng hà sa số cõi nước, có thế giới Ta-bà, Tôn giả Văn-thù-sư-lợi từ cõi ấy đến đây.

Bồ-tát Nhu Âm Nhuyễn Hưởng lại hỏi Phật:

–Đức Phật ở thế giới Kham nhẫn ấy hiệu là gì, hiện tại đang làm gì?

Đức Thế Tôn đáp:

–Đức Phật ở đấy hiệu là Thích-ca Mâu-ni, Năng Nhân Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác hiện đang giảng nói chánh pháp.

Lại hỏi Phật:

–Bậc Đại Thánh ấy hiện đang giảng nói pháp gì?

Đức Phật nói:

–Đức Phật ở cõi ấy hiện đang chỉ dạy về ba thừa.

Vị Bồ-tát theo hầu lại hỏi:

–Thế nào gọi là ba thừa?

Phật đáp:

–Đó là Thanh văn, Duyên giác cùng Phật thừa rộng lớn, Đức Phật Thích-ca nói pháp như thế là chỉ dạy ba thừa.

Vị Bồ-tát theo hầu lại hỏi:

–Chư Phật, Thế Tôn nói kinh khai mở, hóa độ chúng sinh không bình đẳng sao?

Phật dạy:

–Tất cả đều bình đẳng.

Bồ-tát Nhu Âm Nhuyễn Hưởng lại hỏi Phật:

–Thế nào gọi là bình đẳng?

Đức Thế Tôn dạy:

–Giảng về pháp không thoái chuyển, đó gọi là bình đẳng.

Lại hỏi:

–Vì lý do gì mà Đức Năng Nhân Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác giảng nói về ba thừa tu tập như vậy?

Đức Phật Tối Tuyến Quang Minh Liên Hoa Khai Phẫu nói với vị Bồ-tát ấy:

–Chúng sinh ở cõi đó tánh tình ngang bướng, khó giáo hóa, tâm ý yếu đuối nên khó dùng Nhất thừa để hóa độ tất cả được, vì thế cho nên chư Phật, Thế Tôn phải khéo léo quyền biến dùng các phương tiện nói pháp độ sinh, Đức Năng Nhân Như Lai xuất hiện ở cõi đời năm uế trước nên cũng dùng ý nghĩa phương tiện quyền xảo tùy thời khéo léo mà giáo hóa muôn loài.

Lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Ở thế giới Kham nhẫn ấy, giảng nói chánh pháp, công việc giáo hóa đó hẳn là rất khó khăn, vất vả, vậy thì phải làm thế nào?

Đức Phật dạy:

–Đúng vậy, phải luôn gắng sức, lo lắng hết mực!

Vị Bồ-tát theo hầu lại nói:

–Bạch Thế Tôn! Thật sung sướng thay! Chúng con nhờ lợi ích tốt đẹp nên chẳng sinh vào thế giới ấy.

Đức Phật bảo:

–Hãy thôi, không được nói như thế, phải nên bỏ ý nghĩ đó và tự sửa đổi lỗi lầm của mình.

Lại thưa:

–Vì sao phải sửa đổi lỗi lầm của mình? Thế giới Kham nhẫn đó công việc giảng nói chánh pháp hết sức khó khăn nên chúng con chẳng nguyện sinh về cõi ấy.

Đức Thế Tôn dạy:

–Các vị chớ nghĩ như thế và nói lại lời ấy. Phải tự sửa đổi lỗi lầm của mình. Vì sao? Vì ở cõi Phật này tu tập trải qua hai mươi ức na-do-tha trăm ngàn kiếp vun đắp cội đức, chẳng bằng ở cõi Kham nhẫn đó, tu từ lúc trời vừa sáng đến bữa ăn trưa, vì chúng sinh mà giảng nói đủ các pháp, khai ngộ giáo hóa biết bao kẻ mê muội tăm tối quy mạng Tam bảo, khiến họ thọ năm giới, chỉ rõ con đường tu tập cho Thanh văn, Duyên giác. Ở cõi ấy làm bậc Bồ-tát Đại sĩ rất khó, hướng chỉ là chỉ dạy khiến trở thành Sa-môn, từ bỏ cuộc sống thế tục, gần gũi gần bó giữ gìn đạo pháp, hỗ trợ khuyến khích, chỉ dẫn ý nghĩa của các pháp lành, hoặc lại mở rộng làm cho đạo pháp càng thêm rộng lớn. Điều ấy bậc Bồ-tát Đại sĩ giáo hóa khó đạt được. Vì sao? Vì ở thế giới Kham nhẫn ấy có nhiều hoạn nạn.

Lại hỏi:

–Hoạn nạn gì?

Đức Thế Tôn đáp:

–Này Bồ-tát Nhu Âm Nhuyễn Hưởng! Giả sử trong thời gian bằng tuổi thọ của Hiền giả, ở nơi na-do-tha ức trăm ngàn kiếp được nghe và nhận biết vô số chư Phật cùng cõi nước có tuổi thọ lâu dài, cũng không thể tìm hiểu nghiên cứu cho cùng tận, cũng vậy, thế giới Kham nhẫn đó gồm chứa bao điều dâm dục, giận dữ, si mê và vô số các pháp ác không thể nào tính kể hết. Nay ta dùng lời nói để chỉ rõ nhân duyên tội phước của con người nơi cõi ấy, lại dùng trí tuệ Phật để phân biệt rõ ràng, thế giới Kham nhẫn đó là một thứ như xấu không thể nói hết.

Bấy giờ, Bồ-tát Đại sĩ Nhu Âm Nhuyễn Hưởng ba lần cất tiếng lớn và rõ khen

ngợi:

–Kỳ diệu thay! Đức Năng Nhân Như Lai là Bạc Sư Tử dũng mãnh, là vua cõi người đầy lòng Từ bi, đạo đức lồng lộng, không hề chướng ngại. Nghĩ nhớ trí tuệ sáng suốt của Đức Thế Tôn, trang nghiêm, cung kính. Nhờ cội gốc công đức bản nguyện của tâm cho nên vì chúng sinh mà nhẫn nhục chịu nhiều khổ nhọc để giảng nói đạo nghĩa, dứt bỏ dâm dục, giận dữ, si mê, vô lượng pháp xấu ác, dạy phát tâm Thanh văn, Duyên giác, khai hóa giúp họ dần dần đạt quả vị Phật, làm sáng tỏ đạo pháp; là Bạc đạt trí tuệ sâu nhiệm ứng hiện khắp chốn, nên chính là cội gốc của các công đức; là Bạc chí nguyện không vì mong cầu vinh hoa...

Bồ-tát Nhu Âm Nhuyễn Hưởng dứt lời khen ngợi thì tất cả các vị Bồ-tát ở đấy đều chọn lấy những đóa hoa bằng bảy thứ báu, màu sắc sáng rực với vô số trăm ngàn vẻ đẹp, thấy đều thanh tịnh không dính bụi bặm; lại có vô lượng lá, thân bằng kim cang; trên cọng hoa vẫn còn đọng sương do các báu chiên-đàn nhiệm mầu hợp thành, chuỗi anh lạc trải khắp để trang nghiêm.

Các vị Bồ-tát ấy tâm đạt Thiên nhân, Túc mạng, thể hiện đầy đủ các công hạnh của bậc Bồ-tát, giống như huyễn hóa ý tràn ngập niềm vui thích, vụt bay lên hư không, tay cầm đóa hoa ấy, từ xa hướng về Đức Thích-ca Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, đoái nhìn về thế giới Kham nhẫn, nhất tâm rải hoa như trận mưa, dù lọng quý giá, lụa là cờ phướn, nhân đầy mà cúng dường Đức Năng Nhân Như Lai. Lại tung rải các thứ hương thơm, đốt đủ loại hương chiên-đàn, hương bột, tự ở nơi cõi ấy, nắm vốc gieo xuống đất, hướng về phương Tây đánh lễ đồng khen ngợi:

–Nam-mô Năng Nhân Phật Đẳng Chánh Giác, cùng các vị Bồ-tát Đại sĩ nơi thế giới Kham nhẫn, mặc áo giáp công đức vô tận, ý chí tinh tấn, tâm không kiêu mạn, công đức cao vòi vọi, tâm ấy rất ráo, rất tôn quý, nhiệm mầu, phụng thờ chánh pháp, dùng chánh pháp làm sức mạnh, khởi lòng Từ bi thương xót chúng sinh, soi ánh sáng rực rỡ, tu tập Nhất thừa...

Các vị Bồ-tát khác đồng thanh khen ngợi:

–Nguyện được ra mắt Đức Năng Nhân Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác cùng các vị Bồ-tát, khiến lời Phật dạy không bị mất đi.

Lúc ấy, Đức Tối Tuyến Quang Minh Liên Hoa Khai Phẫu Như Lai nghe tiếng các vị Bồ-tát khen ngợi, liền biết rõ tâm niệm của các vị Bồ-tát Đại sĩ ấy là đang mở mang Phật pháp, phân biệt các nghĩa lý quan trọng nên tâm của Như Lai rất vui mừng liền nói với các vị Bồ-tát:

–Này các vị thuộc dòng tôn quý! Các vị nên đi thăm hỏi chiêm ngưỡng Đức Phật Năng Nhân Vô Trước Chánh Giác và các vị Bồ-tát, nhân dân ở thế giới Kham nhẫn, tu theo lời dạy của Đức Phật kia, tùy thuận giáo hóa chúng sinh, đầy lòng thương xót, muốn cứu vớt bao nỗi nguy ách, đối với các pháp sâu mầu không hề sợ hãi, không cho đó là khó, không hề bài bác, vun trồng cội gốc công đức, tâm không vướng mắc, không mong cầu phước thực hành sáu Độ vô cực. Các vị Bồ-tát Đại sĩ sinh vào thế giới Kham nhẫn, tôn sùng bản nguyện thuở xưa của Đức Năng Nhân Như Lai, tôn thờ Chánh pháp, lấy đạo làm sức mạnh, học hỏi công hạnh của các Đức Phật.

Bồ-tát đáp:

–Bạch Thế Tôn, đúng vậy! Chúng con xin vâng lời Phật dạy sẽ đến thăm hỏi, chiêm ngưỡng tất cả và ân đức từ bi của các Đức Phật quá khứ, vị lai, hiện tại, xé rách lưới nghi.

Đức Như Lai Tối Tuyến Quang Minh Liên Hoa Khai Phẫu Đẳng Chánh Giác bảo Bồ-tát Nhu Âm Nhuyễn Hưởng:

–Các vị nên cùng Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đến thế giới Kham nhẫn, được nghe những lời chỉ dạy để tâm thông suốt sáng tỏ.

Bồ-tát Nhu Âm Nhuyễn Hưởng liền thưa với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi:

–Chúng tôi muốn đến chỗ Đức Năng Nhân Như Lai để được thấy thế giới Kham nhẫn, nhờ trí tuệ của bậc Thánh khiến cho ý nguyện của chúng tôi được thành tựu.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đáp:

–Sung sướng thay hạnh nguyện ấy! Nay các vị Bồ-tát thuộc dòng họ cao quý! Chư Phật, Thế Tôn khó thấy, khó gặp. Vì sao? Vì hàng vạn hàng ức đời mới xuất hiện một lần, lại phải tạo được nhân lành cúng dường phụng thờ từ trước. Cho nên Phật xuất hiện ở mười phương thế giới là vì lòng Từ bi thương xót chúng sinh, giáo hóa để đưa họ trở về chánh đạo, giúp họ đạt được trí tuệ giác ngộ. Phải vì tất cả muôn loài, người cũng như vật, kể cả hạng căn trí thấp kém nhất, để dắt dẫn họ biết quy thuận cung kính lễ bái chư Phật Thế Tôn, học hỏi kinh điển, khiến cho loài người trong mười phương đạt được sự an vui trên hết.

Bồ-tát Nhu Âm Nhuyễn Hưởng đáp:

–Chúng tôi mong được cùng đi với Nhân giả, để cùng được ra mắt chư Phật, quy mạng thưa hỏi nhận lãnh, học tập đức từ bi hóa độ chúng sinh của bậc Thánh trí.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cúi đầu đánh lễ Đức Như Lai Tối Tuyến Quang Minh Liên Hoa Khai Phẫu Chí Chân Đẳng Chánh Giác, đi nhiễu quanh Phật ba vòng, rồi cùng với các vị Bồ-tát tâm ý cung kính và Tôn giả Xá-lợi-phất nghe Phật nói pháp, lãnh hội lời giảng dạy, chiêm ngưỡng Phật không biết chán, quán thân do năm uẩn giả hợp như huyễn hóa. Các vị thấy đều dùng hương hoa, các thứ chiên-đàn, hương bột, lụa là, cờ phướn để cúng dường Phật, mong nhờ cội gốc công đức của Phật mà tâm ý được vững chắc để tôn thờ Tam bảo, hóa độ chúng sinh, phụng thờ chư Phật. Nói lời đó vừa xong, chỉ trong khoảnh khắc tất cả đều biến mất.

Lúc này, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cùng Tôn giả Xá-lợi-phất tiếp tục đi về phương Đông, trải qua hàng hà sa số cõi Phật, đều đến trước mặt các Phật Thế Tôn ở các cõi ấy, đều được nghe các Đức Phật giảng nói kinh ấy, giảng pháp Đại thừa không thoái chuyển, thanh tịnh, không chút cấu nhiễm. Các cõi Phật đó không có người nữ, cũng không có Thanh văn, Duyên giác. Tất cả các cõi Phật đó đều có cuộc sống trong sạch, tươi đẹp, giống như cõi nước của Đức Như Lai Tối Tuyến Quang Minh Liên Hoa Khai Phẫu không khác. Các đạo tràng Bồ-tát đầy khắp cõi Phật.

Chư Phật Thế Tôn ở những cõi nước đó đều hiện ra từ những đóa hoa sen. Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi khắp trên chỗ ngồi rung động, biến hóa oai nghi như nhất cúng dường các Đức Phật.

Hết phương Đông đến phương Nam, phương Tây, phương Bắc, phương Đông nam, phương Tây nam, phương Tây bắc, phương Đông bắc, phương trên, phương dưới. Bấy giờ, ở mười phương đều có hàng hà sa số cõi nước của chư Phật, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đều hiện ở trước mặt, cùng khắp mọi nơi. Các Đức Như Lai ấy đều giảng pháp Đại thừa không thoái chuyển, không chút nhàm lẩn. Tất cả các vị thị giả chư Phật đều cung kính trang nghiêm, chí nguyện luôn gắn bó với đạo pháp, ở trên hoa sen quý trắng chấp tay thưa hỏi Phật:

–Vì sao Đức Năng Nhân Như Lai giảng dạy nêu rõ ba con đường tu tập?

Tất cả đều muốn được đến đạo tràng Đức Năng Nhân Như Lai, để được thừa thỉnh giáo pháp, tất cả đều mong được Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi thi ân giúp đỡ. Chư Phật ở mười phương cũng đều nói với các vị Bồ-tát ở cõi ấy:

–Các vị nên cùng đi với Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đến cõi Phật của Đức Năng Nhân Như Lai, ở đây là châu Diêm-phù-đề thuộc thế giới Kham nhẫn.

Bấy giờ, trời còn tối, chưa sáng. Tôn giả A-nan lúc này nhìn thấy ánh sáng từ nơi cửa sổ ở mái hiên chiếu vào phòng, liền đứng dậy, muốn ra khỏi tinh xá, lại trông thấy cả khu Kỳ hoàn sáng rực như ban ngày, ngược nhìn lên không trung cũng chẳng thấy có trăng, xem kỹ đám cây trong khu vực thì chỉ thấy toàn là nước một màu xanh lơ như ngọc bích, loang loáng và trong lành, hoàn toàn không còn thấy cây cối, phòng ốc đâu cả. Tôn giả A-nan tự nghĩ: “Hôm nay hẳn là Đức Thế Tôn sẽ giảng pháp sâu xa rộng lớn cho nên trước hiện điềm lành này”.

Lúc này, Tôn giả A-nan giở chân lội vào trong nước nhưng nước không dính chân, mà cũng không có chỗ nào bị chìm ngập cả, nên lòng hết sức vui mừng thích thú, liền đi thẳng tới chỗ phòng của Phật mong thấy Đức Thế Tôn, chợt thấy hàng ngàn hàng muôn đóa hoa sen ở chung quanh căn phòng của Phật, lại nghe âm thanh tiếng nhạc vang động. Các đóa hoa sen kia đều phát ra ánh sáng chiếu sáng khắp khu lâm viên Kỳ hoàn và thành Xá-vệ, cả tam thiên đại thiên thế giới không đâu là không có ánh sáng chiếu đến. Lòng tràn ngập niềm vui thích, Tôn giả A-nan liền sửa y bày vai phải, quỳ thẳng chấp tay, cúi đầu đảnh lễ, tự quy y Đức Phật.

Bấy giờ, sao mai lên cao, trời đã sáng dần, các đóa hoa sen lớn đang bay vòng quanh căn phòng của Phật, có đóa lớn nhất bay vào trụ ở giữa khu lâm viên Kỳ hoàn. Tôn giả A-nan liền nghĩ: “Ta phải lo sửa sang chỗ ngồi cho Phật vì chắc Đức Thế Tôn sẽ nói pháp nên mới hiện các điềm lành như thế.”

Sửa soạn tòa ngồi vừa xong thì đồng thời cả tam thiên đại thiên thế giới rung chuyển sáu cách. Các cõi Phật trong mười phương cùng với hàng hà sa số các cõi Phật khác thấy đều rung chuyển như vậy. Âm thanh lớn vang động khắp chốn nhưng không làm ai sợ hãi mà chỉ vui mừng. Rồi nào hoa sen màu xanh, màu hồng, màu vàng màu trắng hiện ra khắp cõi Phật. Cây cối cũng tự nhiên sinh, cành lá hoa trái um tùm tươi tốt.

Các chúng Tỳ-kheo đều muốn ra khỏi phòng nhưng không thể được. Lại thấy cả khu Kỳ viên đều là nước, những chỗ ngập thì nước loang loáng và trong, còn chỗ cửa tinh xá thì thấy ánh sáng rực rỡ. Tất cả các vị Tỳ-kheo thấy đều nghĩ: “Ngày hôm nay Đức Thế Tôn sẽ nói pháp mầu sâu nhiệm cho nên mới hiện trước các sự việc lạ này.”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Năng Nhân Đại Thánh xuất định, ra khỏi phòng, đến tòa Sư tử và an tọa. Cùng lúc, tất cả các Đức Phật Thế Tôn trong mười phương thế giới, từ thân phát ra ánh sáng rực rỡ với vô số màu sắc khác nhau không thể tính kể, chúng dân ở các cõi ấy thấy đều trông thấy.

Lúc này, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đang đến khắp mười phương, cùng với chúng Bồ-tát đi tới khắp các cõi Phật để cúng dường các Đức Phật. Vị Đại Bồ-tát ấy, hướng dẫn các Đại sĩ, thị hiện thân thông không thể suy nghĩ bàn luận để cứu giúp, làm lợi ích cho các loài chúng sinh, đưa họ về với Phật pháp, giáo hóa độ thoát tùy theo sở thích mà chỉ dạy dẫn dắt, vì chúng sinh trong mười phương mà nói pháp, công việc đã xong.

Bấy giờ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi trở về, thấy Đức Năng Nhân Như Lai đang ngồi trên tòa Sư tử, các vị Bồ-tát đi theo cùng đến khu lâm viên, đều từ dưới đất vọt hiện lên, cùng với vô số hàng trăm ngàn ức triệu na-do-tha chư Bồ-tát khác, đi nhiễu quanh Đức

Thế Tôn vô lượng vòng, tất cả đều hóa hiện vô lượng đóa hoa sen không thể tính kể, có đến mười muôn cánh với màu sắc khác nhau để cúng dường Phật, các hoa sen đó đều phân bố khắp cảnh giới Phật không thiếu một chốn nào.

Các vị Bồ-tát ấy lại tung rải các thứ hương chiên-đàn, hương tạp, hương bột, đủ các thứ hương thơm nhiệm mầu xông phủ khắp các cõi nước trong tam thiên đại thiên thế giới, đều nhằm nêu bật tánh chất cao đẹp của các thứ hương thơm do tu sáu pháp Ba-la-mật là Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Nhất tâm, Trí tuệ mà có được. Đó là hương thơm của thần thông phương tiện quyền xảo; là hương thơm của Chánh pháp được truyền bá ngày thêm phong phú; là hương thơm nhiệm mầu của trí tuệ giác ngộ mà các vị Bồ-tát đạt được do dốc sức tu tập sáu pháp Ba-la-mật; là hương thơm của sự thông đạt kinh nghĩa cùng quyết tâm tu hành; lớp lớp những thứ hương ấy đều phát ra ánh sáng rực rỡ, chiếu khắp đạo tràng của các Đức Phật trong mười phương.

Các vị Bồ-tát ấy đều là những bậc mạnh mẽ, ý chí vững chắc, thừa uy lực của các Đức Phật, hóa độ chúng sinh để cúng dường đức Năng Nhân Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, là bậc gồm đủ các hạnh tinh tấn, siêng tu Chánh đạo, tâm luôn vững chắc không gì có thể lay chuyển được. Tất cả các vị Bồ-tát ấy đều quy mạng Như Lai.

Lúc này, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cùng với các vị Bồ-tát vì tất cả chúng sinh, nên đã dùng ngọc ma-ni, như ý trang nghiêm đạo tràng, hiện tám phẩm cây báu xếp thành hàng hàng, tên là Bảo thọ biên thụ tràng phan giăng mắc các thứ màn làm bằng châu ngọc, đá màu, vàng ròng, giao xen thành ngọc minh nguyệt chiếu trên mặt đất. Lại hóa hiện đủ các phòng ốc, giảng đường, lầu gác với các cửa sổ cao thấp, mái hiên chạm trổ nhiều đường nét. Rồi nào dòng suối, bể nước, sông lớn, sông nhỏ, dọc ngang xen những vườn cây vườn thú. Từ dưới suối trong mọc ra các hoa sen với các cánh hoa màu xanh, hồng, vàng, trắng đều bằng ngọc minh châu, hiện diện khắp chốn. Mặt đất thì vọt lên nước cam lồ có đủ tám mùi vị giải thoát. Tất cả mọi sự biến hóa của các vị Bồ-tát trong lúc này đều xuất phát từ ý nguyện độ sinh, nhằm nêu rõ tánh chất lớn lao của Chánh đạo để khiến họ được an vui, tin tưởng.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đã vâng theo lời Phật dạy, thuận theo đạo lực của chính mình, cũng là bản nguyện của Đức Năng Nhân Như Lai, nên đã biến hiện như vậy để khai mở hóa độ chúng sinh, Bồ-tát Nhu Âm Nhuyễn Hưởng... đều thường khuyến khích giúp đỡ, không thể suy nghĩ, bàn luận “vô tâm – bất tâm”, khéo tư duy cũng như nêu rõ, dẫn dắt, mặc áo giáp, công đức lớn lao, thuận theo sự tinh tấn, thân hành công đức cao vời, sở nguyện của tâm chí là nhằm trang nghiêm khắp cõi. Tất cả mọi sự việc hoàn tất, thấy đều an trụ trước Phật.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn, sắp giảng nói giáo pháp, liền phát ra luồng ánh sáng chiếu sáng đến chỗ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, cùng các vị Bồ-tát Đại sĩ khác đang an vị trên các tòa báu. Lúc ấy tự nhiên có đến mười muôn đóa hoa sen từ thân Phật hiện ra với vô số ánh sáng màu sắc không thể tính kể, hàng trăm ngàn đóa sáng rực cùng chiếu vào nhau, dùng các vật báu làm cành, các thứ ngọc ngà châu báu giăng mắc thành vòng xen lẫn với ngọc ma-ni, dùng các thứ hương chiên-đàn xông khắp các tòa báu sư tử, các chúng Bồ-tát Đại sĩ này đều ngồi trên các tòa báu ấy hiện ra đầy khắp hư không.

Bấy giờ, Đức Phật Năng Nhân, nơi rốn có ánh sáng hiệu là Kim cang, lại có tên là “Cứu giúp các loài chúng sinh”, phát ra ánh sáng ấy với trăm ngàn ức đóa hoa sen, mỗi đóa đều có ánh sáng khác nhau không thể tính kể được ánh sáng, hoa sen mùi hương tinh khiết, thanh tịnh nhiệm mầu màu vàng tử ma. Lại có các màn trướng xen nhau

không nơi chốn nào bị trở ngại. Từ trong các đóa hoa sen đó tự nhiên hóa hiện hàng ngàn ức hoa sen khác. Tất cả các Đức Phật đều hội nhập vào pháp giới bình đẳng một loại, từ đó tu tập các pháp môn giải thoát cùng giảng nói các pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện, dứt các tà hạnh, chẳng sinh chẳng diệt, ba đời thấy đều không, nêu rõ tánh chất thanh tịnh, tự nhiên làm khuôn mẫu, hóa ra ngàn ức đóa hoa sen báu.

Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi khoan thai nhẹ bước, tâm vắng lặng đến ngồi trên đóa sen báu ấy, không chút mê đắm về thân, thể Phật, tâm nghĩ Đức Thế Tôn biết tất cả, dốc chí với pháp Tam-muội, hiệu là Du kim cang, đã học pháp với Đức Năng Nhân Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, nên lúc nào cũng tỏ ra hâm mộ các pháp Tam-muội.

Khi ấy, Đức Thế Tôn thấy Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi cùng các vị Bồ-tát Đại sĩ ở các cõi Phật trong mười phương an tọa, trong chánh định, tu các Phật pháp, cúng dường vô số bậc Đại thánh ở quá khứ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi thấy vậy nhiếp giữ tâm, không yếu đuối, thuận theo đạo hạnh của Phật, ngồi trên tòa Sư tử.

Lúc đó, Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông hãy đi khắp trong ngoài khu vườn này thuộc thành Xá-vệ, nói với bốn chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Thanh tín sĩ, Thanh tín nữ, những vị tin tưởng yêu thích Tam bảo là Phật, Pháp, Tăng, đã từng vun trồng cội gốc các công đức và mong muốn được thành tựu, khiến họ cùng đến nhóm họp, vì hôm nay ta sẽ nói pháp.

Tôn giả A-nan vâng lời Phật dạy, đi khắp khu vườn rừng nói rõ sự việc. Các Tỳ-kheo liền nói:

–Chúng tôi đêm rồi đã trông thấy hiện ra các điềm lành lớn, nên xét biết là hôm nay Đức Thế Tôn sẽ giảng nói pháp Đại thừa, nêu rõ những điềm cốt yếu sâu xa, chúng tôi muốn đến dự hội mà không thể đến được.

Tôn giả A-nan hỏi:

–Vậy thì vì chuyện gì làm trở ngại?

Đáp:

–Chúng tôi đều trông thấy cả khu Kỳ thọ bị nước chìm ngập, nước trong xanh như ngọc bích, óng ánh, lại chẳng thấy cây cối, phòng ốc đâu cả, hầu như bị chìm khuất hết, chỉ thấy có ánh sáng rực rỡ, do vậy mà chẳng thể đến dự hội được.

Tôn giả A-nan liền trở lại thưa rõ sự việc lên Đức Phật.

Phật bảo:

–Này Tôn giả A-nan! Các vị Tỳ-kheo đó do tự ngăn cách nên không hiểu, không có nước mà vọng tưởng cho là có. Các vị Tỳ-kheo đó, không có nước mà cho là có nước, không những do tâm ý chưa được khai mở, mà còn do chưa nhận thức thấu đáo về lẽ sinh tử, nên trở lại cho là có, không giữ tín tâm mà cho là giữ, chưa tôn thờ chánh pháp mà cho là tôn thờ, chưa đạt được tám đẳng mà tâm tưởng đã được, chưa đạt được tánh chất không tham đắm của đạo mà cũng cho đã có được, chưa thành tựu tâm của bậc Thanh văn mà đã cho rằng mình đầy đủ, chưa rõ được tâm bậc Duyên giác mà cũng cho là đã đạt đến... A-nan! Ông hãy trở lại nói rõ với họ như vậy để họ đến dự hội.

Tôn giả A-nan vâng lời trở lại nói đầy đủ những lời Đức Thế Tôn đã dạy rồi trở về bạch Phật:

–Hiện giờ bốn chúng đệ tử đều đã đến nhóm họp dự hội.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn gọi Tôn giả Mục-liên:

–Hiền giả nên đi khắp tam thiên đại thiên thế giới kêu gọi tất cả các vị Bồ-tát Đại sĩ có sức học thâm sâu, mặc áo giáp vô cực, chí cầu pháp Đại thừa, các vị Tỳ-kheo, Tỳ-

kheo-ni, Thanh tín sĩ, Thanh tín nữ, tám bộ chúng là Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân... nói cho tất cả được biết là hôm nay Đức Thế Tôn khai pháp hội lớn, giảng nói những điều quan trọng chưa từng được nghe. Bốn chúng đệ tử, nhân phi nhân ấy, hoặc ở trên các cõi trời, hoặc ở nơi thế gian, đều đã từng kính thờ các Đức Phật thời quá khứ, chí nguyện luôn gắn bó với Đại thừa, tu học giữ vững một đường, tâm ngưỡng mộ bậc Đại trí tuệ nhiệm mầu tối thượng, vọi vọi vô cực, các bậc Bồ-tát Đại sĩ mặc áo giáp công đức lớn, mong cầu pháp nghĩa lợi ích, tinh tấn không hề ngừng nghỉ, đều giúp cho các vị đến dự hội được nghe pháp sâu nhiệm.

Tôn giả Mục-liên vâng lời Phật dạy, tự dùng đạo lực vốn có của mình, chỉ trong khoảnh khắc đã đi khắp tam thiên đại thiên thế giới thông báo rõ về việc Đức Thế Tôn sắp giảng nói pháp chưa từng có, nên cùng nhau đến nghe. Sau đó ngài Mục-liên lại dùng thần túc trở về đạo tràng đến trước Phật, bạch với Đức Thế Tôn là mình đã hoàn tất công việc được giao.

Lúc này, bốn chúng đệ tử vây quanh đạo tràng đến những bốn mươi muôn dặm, các Trời, Rồng, Thần đứng đầy khắp hư không, kín cả một vùng đến những năm mươi muôn dặm.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Thế Tôn:

–Hiện giờ bốn chúng đệ tử đã đến tụ hội, các Trời, Rồng, Thần đều có mặt đầy chật cả hư không, tất cả đều nhất tâm chấp tay lễ Phật, đều quán sát uy thần biến hóa của Như Lai với muôn ngàn ánh sáng rực rỡ, chói lọi, không đâu là không chiếu sáng, chúng hội đều an tọa, cung kính trang nghiêm mong Phật nói pháp.

Khi ấy, nét mặt Đức Thế Tôn lộ rõ vẻ hân hoan, mỉm cười, tức thì các hoa sen bằng bảy báu từ dưới đất vọt hiện lên, trên mỗi cánh hoa đều có vô số trăm ngàn màn quý xen nhau phô bày, lớn như bánh xe to hơn cả tòa ngời của trời Đế Thích, giăng treo các thứ ngọc minh nguyệt, ngọc đỏ, các thứ chuỗi làm cờ, tất cả đều hương về tám phương muốn cứu giúp tám nạn. Tất cả bốn chúng đệ tử trong chúng hội là Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Thanh tín sĩ, Thanh tín nữ cùng các vị Trời, Rồng, Thần, Càn-thát-bà..., Nhân phi nhân đều an tọa trên các đóa sen ấy để được nhìn rõ tôn nhan Đức Như Lai. Các vị Bồ-tát Đại sĩ theo hầu Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi đều có tướng tốt đầy đủ, uy thần lồng lộng, hầu như đều giống nhau, an tọa trên các đóa sen, nhất tâm chấp tay, hết mực cung kính hướng về Đức Phật cùng Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, chí cầu đại đạo.

Bấy giờ, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bước ra bạch Phật:

–Nay bốn chúng đệ tử cùng các vị Trời, Rồng, Thần đều khao khát mong cầu Đức Thế Tôn giảng nói về chuyển pháp luân không thoái lìa mọi cấu nhiễm. Các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Thanh tín sĩ, Thanh tín nữ này cùng với các vị Trời, Rồng, Thần đông vô số ngàn, dốc lòng kính tin phụng thờ Chánh pháp, cho đến dự vào Tám bậc hành hóa phát triển đạo, chẳng trở lại, không vướng mắc, các quả vị Thanh văn, Duyên giác... họ đều tỏ ra chấp trước, bám víu, cho nên Đức Thế Tôn dứt bỏ ý niệm chấp trước ấy. Vì sao Như Lai soi rõ các vị trì tín đến việc vâng thờ Chánh pháp, hiện rõ hạnh Duyên giác?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn yên lặng không đáp.

Tôn giả Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Kính bạch Bậc Đại Thánh, vào lúc gần sáng, con vừa thức giấc, ra khỏi phòng đi đến chỗ Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, trông thấy phòng của Thế Tôn rồi đi tiếp về phía trước,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chợt thấy có đến mười muôn đóa hoa sen bay vòng quanh căn phòng của Như Lai, tất cả đều phát ra ánh sáng chiếu khắp khu vườn rừng và thành Xá-vệ cũng như khắp cả các cõi nước trong tam thiên đại thiên thế giới, lại nghe tiếng pháp âm lớn hòa cùng âm nhạc vang động. Mong Đức Thế Tôn nói rõ về sự cảm ứng ấy.

Đức Phật dạy:

–Hôm nay ta sẽ giảng về chuyển pháp luân không thoái, Văn-thù-sư-lợi cũng đã nhận biết về điềm lành ấy.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Hôm nay, vào lúc gần sáng con thấy ánh sáng từ cửa sổ nơi mái hiên chiếu vào phòng khiến con tỉnh giấc, ra khỏi phòng thì thấy cả khu Kỳ hoàn như ngập trong nước, nước óng ánh và trong lành, lại chẳng thấy cây cối cùng tinh xá đâu cả, chỉ thấy ánh sáng rực rỡ, vậy điềm cảm ứng ấy là thế nào?

Phật dạy:

–Hôm nay, Văn-thù-sư-lợi sẽ nói về pháp sâu xa Bất thoái chuyển luân, điềm lành ấy ứng hiện là như vậy.

Tức thì Đức Thế Tôn vì Tôn giả A-nan mà nói bài tụng:

*Các Đức Phật, vô ngã
Chỉ Nhất thừa vô thượng
Tiếng hòa nhã mạnh mẽ
Có duyên nên thưa hỏi.
Thừa ấy rất thanh tịnh
Phật đạo không gì hơn
Tiếng êm dịu mạnh mẽ
Hôm nay muốn thưa hỏi.
Thừa ấy dứt tướng niệm
Thanh tịnh lìa đùa bỡn
Tiếng êm dịu mạnh mẽ
Hôm nay muốn thưa hỏi.
Lời dịu dàng thưa hỏi
Cứu giúp tất cả thừa
Mọi chốn đều thành tựu
Chẳng sạch cũng chẳng thiệt.
Tất cả lời thưa hỏi
Đều chẳng thành đạo quả
Thế Tôn vì vốn không
Chỉ dạy luôn chân thật.
Lời êm dịu mạnh mẽ
Hôm nay muốn thưa hỏi
Ở nơi lìa âm thanh
Mọi tiếng đều bình đẳng.
Lời êm dịu thưa hỏi
Do động, phát âm thanh
Tiếng ấy không giữ được*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Pháp không tiếng, không chữ
Lời êm dịu thưa hỏi
Tiếng pháp thấy như gió
Lìa tướng, không thể lập
Nhằm độ kẻ chấp tiếng.
A-nan hãy lắng nghe
Lời vang khắp thưa hỏi
Thân theo nẻo chánh pháp
Dứt tướng, cũng lại không.
Chư Phật Đẳng Chánh Giác
Vắng lặng không có tướng
Dù nói hay, không nói
Tất cả pháp vô trụ.
Bình đẳng biết không sắc
Chỗ dấu đạo hướng tới
Đạt đến, không trở lại
Các pháp do Phật nói.
Lìa xa mọi hình tướng
Như hư không vô số
Phật đạo không vướng mắc
Đó là lời hỏi khắp.
Phật quá khứ, đương lai
Đến nay cũng như vậy
Trí tuệ đạo hiện bày
Không hề bị bụi bám.
Chẳng thể thấy pháp giới
Chỉ dùng âm thanh nghe
Nhận biết kinh vốn không
Pháp ấy chính là đạo.
Bố thí độ vô cực
Giới tịnh cũng như thế
Nhẫn nhục độ vô cực
Giảng nói rõ Phật đạo.
Tinh tấn độ vô cực
Nhất tâm cũng được vậy
Trí tuệ độ vô cực
Tuệ sáng hiện rõ đạo.
Phật khéo quyền phương tiện
Thần thông đến bờ kia
Mượn tiếng giảng Phật đạo
Không tham đắm thế gian.
Chỉ dạy về ba thừa
Tuyên dương nói các quả

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lời Bậc Đạo Sư dạy
Thuận theo xét bản tánh.
Ta ra đời năm trước
Rõ bao kẻ kém lười
Nên ta vì Phật thừa
Giúp người thành Đại Thánh.
Ta nêu rõ bốn quả
Đã thành, không vướng mắc
Theo âm gọi Thanh văn
Các pháp không duyên hợp.
Chỗ gọi các duyên hợp
Đều cùng nương đó lập
Hiện tại có nhân duyên
Nên nói pháp hiện nay.
La-hán là Thanh văn
Nhờ quán thành Duyên giác
Không hề khởi pháp nhãn
Tâm nhìn của Bồ-tát.
Là không, dứt mọi tưởng
Thiền bình đẳng, không nguyện
Tiếng ba môn Giải thoát
Cho nên nói Nê-hoàn.
Chẳng vướng các pháp xưa
Đến hiện tại cũng thế
Chỗ gắn cùng mười phương
Không sạch, không thật có.
Lời hỏi nay vang khắp
Pháp sâu mầu vô lượng
Chỉ thành cùng dốc sức
Chẳng phế bỏ các quả.
Chuyên chú nơi Nhất thừa
Không nghĩ tất cả pháp
Nên thưa hỏi Đức Phật
Duyên nghĩ nhớ quả đức.
Ba đời này bình đẳng
Vắng lặng, dứt các tưởng
Đã vượt mọi âm thanh
Không nương dựa Phật đạo.
Ví như có hai mươi
Dòng chảy của sông suối
Các Bồ-tát cũng vậy
Âm thanh hóa độ khắp.
Theo chư Phật nghe nhận

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chỗ Bồ-tát tu hành
Ba đường đều bình đẳng
Khen ngợi vào Đại thừa.
Âm khắp chí mạnh mẽ
Quyết xé tan lưới nghi
Vun bồi thêm quả đức
Nên hỏi bậc Trí tuệ.
Chỗ Phật xây dựng này
Tu nguyện cũng như thế
Giảng nói cả ba thừa
Cứu giúp bao lo khổ.
Tiếng khắp, chí mạnh mẽ
Nhân vì các tạo tác
Mong Đạo Sư giảng pháp
Chỉ đường đi Bồ-tát
Các trời ức trăm ngàn
Không trung cúng dường Phật
Chí ưa thích quả đức
Thấy đều hết do dự.
Và bốn chúng Tỳ-kheo
Tỳ-kheo-ni, Cư sĩ
Luôn nghĩ về quả đức
Nên phân biệt cho hiểu.
Tiếng êm dịu thưa hỏi
Xé rách các lưới nghi
Các Bồ-tát trong hội
Đều muốn nhận pháp này.

M